

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 01/2022/HS-PT

Ngày: 04-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Giang.

Các Thẩm phán: Bà Dương Thúy Hằng;

Ông Trần Tuấn Vũ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Phước Hậu – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Quốc Vương – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2021 và 04 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 194/2021/TLPT-HS ngày 15 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Văn S; do có kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của đại diện hợp pháp bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 126/2021/HS-ST ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Văn S (tên gọi khác: Nguyễn Văn S1), sinh ngày 28-12-1975; tại tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: Khu phố 5, Phường 1, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; Nơi tạm trú hiện nay: Khu phố 2, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 8/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Con ông Nguyễn Như V, sinh năm 1946 và bà Hoàng Thị C, sinh năm 1951; Có vợ tên Trần Thị Lệ T, sinh năm 1975 và 04 người con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2009;

Tiền án, tiền sự: Không có;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22-3-2021 và chuyển tạm giam đến ngày 20-9-2021 thay đổi biện pháp tạm giam bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 04/LCCT-TA ngày 20-9-2021. (có mặt)

- Bị hại: Bà Nguyễn Tô Linh G, sinh năm 1993; Địa chỉ: Số 20, Đường H,

Phường 9, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: ông Nguyễn Châu H, sinh năm 1967 và bà Tô Vũ Thanh H, sinh năm 1967 (là cha, mẹ ruột của bị hại);

Địa chỉ: Số 20, Đường H, Phường 9, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh (cả hai có mặt)

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Nguyễn Châu H và bà Tô Vũ Thanh H: Ông Châu Tuấn H, Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH N, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

Ngoài ra, trong vụ án này còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Không có kháng cáo, kháng nghị; Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 20-3-2021, Nguyễn Văn S có giấy phép lái xe hạng B2, thuê xe ô tô Innova biển số 61A-506.12 (hình thức thuê xe tự lái) của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Thương mại Dịch vụ Ô tô H (viết tắt Công ty Ô tô H) tại thị xã B, tỉnh Bình Dương, điều khiển xe chở gia đình đến thành phố Tây Ninh để dự tiệc cưới. Khoảng 14 giờ ngày 21-3-2021, trên đường đi rước người thân, Nguyễn Văn S điều khiển xe đến quán cà phê B trên đường N, Phường 3, thành phố Tây Ninh để uống nước. Đến 14 giờ 30 phút cùng ngày Nguyễn Văn S tiếp tục điều khiển xe đi từ quán cà phê B về nhà tại đường N, lưu thông trên đường C theo hướng từ Bưu điện tỉnh về T, khi đến ngã 3 bệnh viện L, Nguyễn Văn S cho xe rẽ phải vào đường H hướng từ Bệnh viện L về Nhà thi đấu tỉnh, khi đi khoảng 200m đoạn thuộc Khu phố 7, Phường 3, thành phố Tây Ninh thì Nguyễn Văn S bị ngủ gật nên mất tay lái, khiến xe chuyển hướng sang phần đường ngược lại, tông trực diện vào xe mô tô hiệu Honda Air Blade biển số 70B1-928.70 do chị Nguyễn Tô Linh G điều khiển chở theo Nguyễn Nữ Minh T, sinh năm 1994, ngụ quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Hậu quả làm chị Nguyễn Tô Linh G chết, Nguyễn Nữ Minh T bị thương được người dân đưa đi cấp cứu điều trị đến ngày 24-3-2021 thì xuất viện. Ngày 11-5-2021, bà Nguyễn Nữ Minh T có đơn xác định mình chỉ bị thương phần mềm và từ chối giám định thương tích.

Sau khi gây tai nạn, bị cáo Nguyễn Văn S tắt máy xe, rút chìa khóa xe cất giữ và rời khỏi hiện trường, không có hành động cứu giúp nạn nhân, không trình báo sự việc với Cơ quan Công an. Đến 08 giờ 30 ngày 22-3-2021, bị cáo Nguyễn Văn S đến Công an thành phố Tây Ninh đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 356 ngày 26-3-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Nguyễn Tô Linh G chết do đa chấn thương nặng.

Tại phiếu xét nghiệm nồng độ Ethanol, Amphetamine, Marijuana, Morphine trong máu của Nguyễn Văn S, ngày 22-3-2021 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tây Ninh, thể hiện: Âm tính

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về hóa pháp số: 242 ngày 29-3-2021 của Trung tâm pháp y thành phố Hồ Chí Minh đối với Nguyễn Tô Linh G, kết luận: Nồng độ Ethanol trong máu 0,43 mg/100ml máu (theo Quyết định số 320/QĐ-BYT ngày 23/01/2014, trị số bình thường <50,23 mg/100ml)

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Văn S thành khẩn khai báo và tác động gia đình tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại Nguyễn Tô Linh G số tiền 100.000.000 đồng.

* Về bồi thường thiệt hại:

- Gia đình bị hại Nguyễn Tô Linh G yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản tiền như sau:

+ Chi phí cấp cứu tổng cộng 8.700.000 đồng gồm: Thuê xe cấp cứu và cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa L, tỉnh Tây Ninh 2.200.000 đồng; Gửi bảo quản thi hài tại Bệnh viện Quân Y 175: 1.800.000 đồng; tiêm thuốc: 1.000.000 đồng, tắm rửa thi hài: 1.500.000 đồng, chi phí làm lễ từ Tây Ninh về Thành phố Hồ Chí Minh: 2.200.000 đồng.

+ Chi phí tang lễ, mai táng tổng số tiền 117.750.000 đồng gồm: Chi phí tổ chức tang lễ tại Nhà tang lễ 8.700.000 đồng, chi phí mai táng 45.000.000 đồng, chi phí mua hoa tang lễ 10.000.000 đồng, chi phí quay video cho tang lễ 1.050.000 đồng, chi phí chụp ảnh cho tang lễ 2.500.000 đồng, chi phí làm lễ trong tang lễ và khi mai táng 2.500.000 đồng, chi phí mua sắm đồ khâm liệm, nhang đèn 1.000.000 đồng, chi phí ăn, uống bộ phận tổ chức, phục vụ trong tang lễ (02 bữa): 10.000.000 đồng; chi phí bồi dưỡng bộ phận khâm liệm 1.000.000 đồng, chi phí đăng ký mai táng (thạch táng) tại Chùa Già Lam 6.000.000 đồng, chi phí thờ cúng, đi lại và chi phí khác: 30.000.000 đồng.

+ Tiền bồi thường tổn thất tinh thần 1.500.000.000 đồng.

Tổng cộng yêu cầu bồi thường số tiền 1.626.450.000 đồng, gia đình bị hại đã nhận của bị cáo số tiền 100.000.000 đồng nên yêu cầu bồi thường số tiền còn lại là 1.526.450.000 đồng.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số: 126/2021/HS-ST ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, đã xử:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn S** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 22-3-2021 đến ngày 20-9-2021.

Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ các Điều 584, 591 của Bộ luật Dân sự:

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn S bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Tô Linh G là ông Nguyễn Châu H, bà Tô Vũ Thanh H số tiền tổng cộng là 275.450.000 đồng. Ghi nhận bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại Nguyễn Tô Linh G số tiền 100.000.000 đồng. Buộc bị cáo Nguyễn Văn S phải tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 175.450.000 đồng (một trăm bảy mươi lăm triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

Bản án còn tuyên về án phí, biện pháp tư pháp và quyền kháng cáo.

Ngày 14-10-2021 bị cáo kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt tù.

Ngày 15-10-2021 đại diện bị hại ông Nguyễn Châu H và bà Tô Vũ Thanh H kháng cáo toàn bộ bản án.

Tại phiên tòa phúc thẩm;

Bị cáo giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù và cung cấp tài liệu thể hiện: Có cha tên Nguyễn Như V là Phó Chủ tịch Hội người cao tuổi xã L, huyện X, tỉnh Đồng Nai được khen tặng nhiều Giấy khen, Bằng khen vì có thành tích xuất sắc trong hoạt động Người cao tuổi.

Đại diện bị hại rút kháng cáo về bồi thường thiệt hại, giữ nguyên kháng cáo về hình phạt yêu cầu tăng hình phạt tù đối với bị cáo với lý do: Sau khi gây tai nạn bị cáo rút chìa khóa xe ô tô và bỏ đi thể hiện rất bình tĩnh không hề hoảng loạn, từ đó đến nay không thăm hỏi gia đình bị hại, việc bồi thường là do bố của bị cáo Nguyễn Văn S bồi thường chứ không phải bị cáo bồi thường và đó là tiền đưa để hương khói cho đám tang, mất mát lớn nhất đối với con người là mất con. Đề nghị Hội đồng xem xét nhìn nhận sáng suốt để tăng hình phạt tù đối với bị cáo cho tương xứng. Về bồi thường thì gia đình của bị hại chưa đến mức khó khăn để cần đồng tiền bồi thường của bị cáo Nguyễn Văn S.

Luật sư trình bày bổ sung kháng cáo của đại diện bị hại: Rút kháng cáo về phần bồi thường thiệt hại, bác bỏ toàn bộ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo, sẽ trình bày tại phần tranh luận.

Tại phiên tòa ông Nguyễn Châu H và bà Tô Vũ Thanh H là đại diện hợp pháp của bị hại thống nhất lời trình bày của Luật sư về kháng cáo, xác định tự nguyện rút kháng cáo về phần bồi thường thiệt hại.

Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh, phát biểu quan điểm: Tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp tài liệu có cha ruột tham gia Hội người cao tuổi được Trung ương Hội tặng nhiều Giấy khen, Bằng khen là tình tiết giảm nhẹ mới quy định khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên mức án đã xử là phù hợp.

- Đối với kháng cáo của đại diện bị hại: Tại phiên tòa ông Nguyễn Châu H, bà Tô Vũ Thanh H tự nguyện rút kháng cáo về phần bồi thường, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về hình phạt tù: Xét tính chất mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, mức án 02 năm tù đã xử là phù hợp. Các tình tiết giảm nhẹ cấp sơ thẩm áp dụng là phù hợp, bị cáo đã có tác động gia đình bồi thường 100.000.000 đồng.

Đề nghị, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Không chấp nhận kháng cáo của đại diện bị hại. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

* Luật sư trình bày những căn cứ bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho đại diện hợp pháp của bị hại như sau:

- Việc thu thập chứng cứ còn thiếu sót, cụ thể: Bị cáo Nguyễn Văn S đã có thời gian uống nước giải khát và nghỉ ngơi tại quán cà phê, sau đó điều khiển xe ô tô từ quán cà phê đến nơi xảy ra tai nạn khoảng 1,5 km (từ 3-5 phút) rơi vào trạng thái buồn ngủ là không phù hợp theo lời khai của bị cáo Nguyễn Văn S tại BL 90. Cần tiến hành đối chứng lời khai của bị cáo với những người khác. Đây là hoạt động không khách quan của cơ quan điều tra.

Tại BL 77-78: Kiểm tra về nồng độ cồn của bị cáo là âm tính, sau khi gây tai nạn vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 21-3-2021 đến 08 giờ ngày 22-3-2021 tiến hành kiểm tra nồng độ cồn vậy có chính xác hay không.

Bị cáo không đủ điều kiện hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự về khắc phục hậu quả và thành khẩn khai báo. BL 90, 98 và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn S áp dụng, không thành khẩn về việc khai đã dùng nước uống gì tại quán cà phê. Việc bị cáo trình bày người dân kêu bị cáo hãy bỏ đi nơi khác sợ bị người nhà bị hại đánh là không có căn cứ mà bị cáo lợi dụng lúc người đông đã rời bỏ khỏi hiện trường, bị cáo không thành khẩn.

Về ăn năn: Từ khi xảy ra tai nạn (BL 92, 93, 94) thì khoảng 18 tiếng đồng hồ sau bị cáo mới ra đầu thú, sau đó đã được tại ngoại, đến nay bị cáo không hề điện thoại hỏi thăm cha mẹ bị hại, không thể hiện tính ăn năn.

Về bồi thường: Số tiền 100.000.000 đồng là tiền gia đình bị cáo phúng điếu chứ không phải bồi thường, trong khi bị hại Nguyễn Tô Linh G đã tốt nghiệp Đại học, làm việc tại 02 Công ty không thể đánh đổi với số tiền 100.000.000 đồng.

Đề nghị hủy hồ sơ vụ án để thu thập chứng cứ bổ sung: Trích xuất camera đám cưới xem bị cáo có uống rượu không và ghi lời khai của những người dự tiệc cưới về việc bị cáo Nguyễn Văn S có sử dụng rượu bia hay không?

Hoặc, bác bỏ toàn bộ những tình tiết giảm nhẹ cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo để tăng hình phạt tù.

Đại diện bị hại: Ông Nguyễn Châu H và bà Tô Vũ Thanh H thống nhất lời trình bày của luật sư.

Bị cáo tham gia tranh luận: Giữa bị cáo và bị hại hoàn toàn xa lạ, không quen biết, sau khi xảy ra tai nạn bị cáo hoảng loạn đi bộ mà không biết đi đâu, bị

cáo có điện thoại báo ngay với gia đình bố mẹ và anh em đến gia đình bị hại thăm viếng, để xoa dịu nỗi đau, biết số tiền 100.000.000 đồng đã đưa không thể nào bù đắp được nỗi đau của bên bị hại. Bản thân bị cáo bị rất nhiều bệnh, sau khi được tại ngoại do dịch bệnh nên không đến thăm viếng gia đình bị hại được, có điện thoại nhưng không được.

Kiểm sát viên đối đáp: Giữ nguyên quan điểm của quý Viện. Việc thu thập chứng cứ của cơ quan điều tra đã đảm bảo tố tụng hình sự. Phiếu xét nghiệm về nồng độ cồn đảm bảo thủ tục tố tụng hình sự. Bác bỏ lời trình bày của luật sư và đại diện bị hại cho rằng việc nhận số tiền 100.000.000 đồng từ bên gia đình bị cáo đó là số tiền hương khói cho bị hại.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đầu thú, sau đó thành khẩn đã khai báo toàn bộ hành vi phạm tội. Lỗi trong vụ án là vô ý, gây hậu quả chết người, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường 100.000.000 đồng thể hiện bồi thường để khắc phục một phần hậu quả, tại cấp sơ thẩm đại diện bị hại đồng ý khấu trừ vào khoản tiền bồi thường. Việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ là có căn cứ.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin được xem xét cho bị cáo mức án nhẹ sớm có điều kiện trở về lo cho cha mẹ già và vợ con còn nhỏ dại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 14-10-2021, ngày 15-10-2021; bị cáo và đại diện bị hại có đơn kháng cáo. Xét về trình tự thủ tục kháng cáo phù hợp với Điều 332; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[1.1] Về tư cách tham gia tố tụng: Cấp sơ thẩm đưa bà Nguyễn Nữ Minh T tham gia tố tụng với tư cách là bị hại trong vụ án là không chuẩn xác vì Nguyễn Nữ Minh T là người ngồi phía sau bị hại Nguyễn Tô Linh G, khi xảy ra tai nạn bà Nguyễn Nữ Minh T bị xay sát phần mềm, không yêu cầu giám định thương tích (BL146). Do đó, bà Nguyễn Nữ Minh T tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, có nghĩa là liên quan đến phần bồi thường (nếu có) do hành vi của bị cáo gây ra. Hậu quả xét xử trong vụ án này là làm chết 01 người.

[1.2] Phía đại diện bị hại ông Nguyễn Châu H và bà Tô Vũ Thanh H kháng cáo về bồi thường thiệt hại. Căn cứ khoản 3 Điều 22 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì ông bà phải nộp tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không thực hiện thủ tục cho ông Nguyễn Châu H và bà Tô Vũ Thanh H nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm là thiếu sót. Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm ông Nguyễn Châu H và bà Tô Vũ Thanh H đã rút kháng cáo về phần bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét phần án phí dân sự phúc thẩm. Cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

[1.3] Trong thời gian Hội đồng xét xử phúc thẩm nghị án, có nhận được đơn đề nghị của bà Tô Vũ Thanh H đề ngày 30-12-2021 với nội dung: Giữ nguyên yêu cầu tăng bồi thường thiệt hại dân sự theo nội dung đơn kháng cáo. Xét thấy; Tại phiên tòa trong phần xét hỏi ông Nguyễn Châu H và bà Tô Vũ Thanh H đã tự nguyện rút kháng cáo về bồi thường thiệt hại, Kiểm sát viên đã đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận, mặt khác nội dung trong đơn cũng không thể hiện được những căn cứ pháp lý để chứng minh cho việc tăng bồi thường, đây không phải là chứng cứ, tài liệu mới để Hội đồng xét xử quay trở lại phần xét hỏi. Do đó, Hội đồng xét xử đã vào nghị án. Đơn đề nghị của ông bà không có cơ sở chấp nhận.

[1.4] Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho đại diện bị hại yêu cầu:

Thứ nhất: Thu thập bổ sung chứng cứ là tiến hành lấy lời khai những người dự tiệc cưới chung với bị cáo và trích xuất camera để đối chứng việc bị cáo có hay không việc sử dụng rượu, bia, để làm rõ kết luận giám định nồng độ cồn. Xét thấy: Luật sư không nêu được tên cụ thể của người nào, thời gian từ 21-3-2021 đến nay đã 09 tháng 08 ngày việc trích xuất camera (nếu có) không phải là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo. Không ảnh hưởng đến việc kết luận về nồng độ cồn của bị cáo. Do đó, không có căn cứ để hủy án điều tra bổ sung theo lời trình bày của luật sư.

Thứ hai: Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đại diện bị hại cho rằng: việc bị cáo ngủ gật là không thể xảy ra vì từ quán cà phê, bị cáo điều khiển xe đi khoảng 1,5km tức là khoảng từ 3 đến 5 phút sau thì không thể ngủ gật được. Hội đồng xét xử, thấy rằng: Căn cứ công văn số 95/CV-CQQLTG, TG ngày 15-9-2021 của Cơ quan quản lý tạm giữ, tạm giam Công an thành phố Tây Ninh thể hiện: *“Trong tình hình dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp, qua công tác thăm khám và bảo vệ sức khỏe hàng ngày, cán bộ y tế đã sàng lọc và đang theo dõi 01 trường hợp có dấu hiệu bệnh lý nặng vượt quá khả năng điều trị của cán bộ y tế Nhà tạm giữ có thông tin: Họ và tên là Nguyễn Văn S, dấu hiệu bệnh: Viêm xương khớp, xung đở đốt ngón tay phù nề có khả năng hoại tử. Bệnh nền tiểu đường tuýp 2...”* phù hợp với lời khai của bị cáo tại thời điểm xảy ra tai nạn bị cáo đang mắc bệnh nặng và đang uống thuốc điều trị bệnh. Phù hợp với tình huống điều khiển xe ngủ gật gây tai nạn. Do đó, lời trình bày của luật sư không có căn cứ.

[2] Xem xét toàn bộ lời khai của bị cáo, người làm chứng, đĩa camera tai nạn, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, các chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án và kết quả xét hỏi tại phiên tòa, có cơ sở xác định: Vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 21-3-2021 bị cáo Nguyễn Văn S là người có Giấy phép lái xe hạng B2, đã điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 61A-506.12 lưu thông trên đường từ ngã ba B về hướng ngã tư C thuộc Khu phố 7, Phường 3, Thành phố Tây Ninh (tức rẽ phải hướng Bệnh viện L) do ngủ gật đã lạc tay lái xe ô tô chuyển sang hướng trái đâm vào xe mô tô biển kiểm soát 70B1-928.70 do bị hại Nguyễn Tô Linh G đang điều khiển, chở Nguyễn Nữ Minh T lưu thông hướng ngược chiều, gây hậu quả bị hại Nguyễn Tô Linh G chết, Nguyễn Nữ Minh T bị xay xát phần mềm, không yêu cầu giám định tỷ lệ thương tích. Sau khi gây tai

nạn bị cáo đã rút chìa khóa xe ô tô và rời khỏi hiện trường không cứu giúp người bị nạn, bỏ trốn đến 8 giờ 30 phút ngày 22-3-2021 ra đầu thú tại Công an Thành phố Tây Ninh. Bị cáo Nguyễn Văn S điều khiển xe tham gia giao thông vi phạm khoản 1 Điều 9; khoản 1, khoản 2 Điều 13 của Luật Giao thông đường bộ, gây hậu quả chết người. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự về lưu thông xe trên một quãng đường trong thời gian nhất định, nguyên nhân chính xảy ra tai nạn là do bị cáo. Cần xử lý nghiêm bị cáo để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo và đại diện bị hại, thấy rằng:

[4.1] Về phần bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện bị hại là ông Nguyễn Châu H và bà Tô Vũ Thanh H đã tự nguyện rút phần bồi thường thiệt hại. Hội đồng xét xử ghi nhận.

[4.2] Về phần hình phạt tù: Đại diện bị hại và Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của họ yêu cầu tăng hình phạt tù đối với bị cáo, cho rằng bị cáo không ăn năn, không thành khẩn và không bồi thường... bác bỏ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên, thấy rằng: Sau khi xảy ra vụ án bị cáo đã bỏ trốn nhưng đến 8 giờ 30 phút ngày 22-3-2021 bị cáo ra đầu thú và khai báo toàn bộ hành vi phạm tội, lời trình bày tại biên bản đầu thú phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với sơ đồ hiện trường cũng như phù hợp với lời khai của người làm chứng về tình huống xảy ra tai nạn, cấp sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Sau khi gây tai nạn bị cáo thông báo và tác động ngay với gia đình, anh em đến hiện trường hỗ trợ bị cáo giải quyết hậu quả, cụ thể tại lời khai của ông Nguyễn Châu H, ngày 30-4-2021(BL124) thể hiện: *“Ngày xảy ra tai nạn, tài xế bỏ trốn rồi bị tạm giam, đại diện người gây tai nạn là ông Nguyễn Như V ... có đến nhà xác Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tây Ninh, xin lỗi gia đình tôi, sau đó ông Nguyễn Như V có đến xin thắp hương cho cháu Nguyễn Tô Linh G, lúc xác cháu Nguyễn Tô Linh G còn gửi trong Bệnh viện 175, sau đó tôi tổ chức tang lễ cho cháu Nguyễn Tô Linh G tại nhà tang lễ Bộ Quốc Phòng thì ông Nguyễn Như V có đến xin tham dự tang lễ và thắp hương nhưng gia đình tôi không đồng ý vì sợ có sự cố... sau đó ông Nguyễn Như V có xin địa chỉ và đến chùa thắp hương cho cháu Nguyễn Tô Linh G dịp 21 ngày, sau đó nhiều lần ông Nguyễn Như V hẹn gặp nhưng tôi từ chối. Cách nay 01 tuần ông Nguyễn Như V được sự đồng ý của tôi và gia đình có đến thắp hương và gặp gia đình tôi, ông Nguyễn Như V có gửi cho gia đình tôi 100.000.000 đồng, lúc đầu tôi không nhận nhưng ông Nguyễn Như V năn nỉ hoài, xin lỗi gia đình tôi nên tôi đồng ý nhận 100.000.000 đồng...”* Như vậy có căn cứ xác định bị cáo đã có thái độ ăn năn hối cải, đã tác động gia đình ngay sau khi gây tai nạn để gia đình khắc phục một phần hậu quả do bị cáo gây ra. Về tình tiết ăn năn hối cải, khắc phục hậu quả có thể áp dụng ở nhiều khía cạnh khác nhau, không bắt buộc phải chính bị cáo là người

thực hiện vì thời điểm này bị cáo đã bị bắt tạm giam. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là bồi thường thiệt hại để khắc phục một phần hậu quả có căn cứ.

[4.3] Tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp tài liệu thể hiện có cha tên Nguyễn Như V là Phó Chủ tịch Hội người Cao tuổi của xã L, huyện X, tỉnh Đồng Nai, quá trình hoạt động được Ủy ban xã L, Ủy ban nhân dân huyện X, Trung ương hội Người cao tuổi ... tặng 24 Giấy khen và Bằng khen vì đã có thành tích xuất sắc trong hoạt động Hội Người cao tuổi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên xét mức án đã xử là phù hợp không nặng và không có căn cứ tăng nặng trách nhiệm hình sự theo yêu cầu của đại diện bị hại và không có căn cứ giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo kháng cáo của bị cáo.

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn) tiền án phí hình sự phúc thẩm. Ông Nguyễn Châu H và bà Tô Vũ Thanh H không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn S (Nguyễn Văn S1).

Chấp nhận rút kháng cáo về bồi thường thiệt hại của đại diện bị hại.

Không chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp bị hại là ông Nguyễn Châu H và bà Tô Vũ Thanh H về tăng hình phạt tù đối với bị cáo.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 126/2021/HSST ngày 11-10-2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

2/. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S (Nguyễn Văn S1) phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn S (Nguyễn Văn S1) 02 (hai) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án. Khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ 22-3-2021 đến 20-9-2021.

3/. Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584; Điều 591 của Bộ luật Dân sự;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn S (Nguyễn Văn S1) phải bồi thường cho đại diện hợp pháp bị hại là ông Nguyễn Châu H và bà Tô Vũ Thanh H số tiền 275.450.000 đồng (hai trăm bảy mươi lăm triệu, bốn trăm năm mươi ngàn). Ghi nhận bị cáo đã

bồi thường 100.000.000 đồng (một trăm triệu), còn phải bồi thường số tiền 175.450.000 đồng (một trăm bảy mươi lăm triệu, bốn trăm năm mươi ngàn).

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4/ Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Văn S (Nguyễn Văn S1) phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Đại diện hợp pháp của bị hại ông Nguyễn Châu H và bà Tô Vũ Thanh H không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm và án phí dân sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra TANDTC (Vụ1)
- TAND Cấp cao;
- VKSND Cấp cao;
- VKSND tỉnh TN;
- Phòng PV 06;
- Sở tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Công an TP-TN;
- TAND TP-TN;
- CCTHADS TP-TN;
- VKSND TP-TN;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu THS; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Thị Thanh Giang